

Số: 18/2021/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 23 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2021/TLST - HNGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1996

Địa chỉ: Xóm T, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Phạm Minh T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn K, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Minh T thuận tình ly hôn vì vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn giữa hai người đã quá trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung của vợ chồng: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Minh T thừa nhận có một con chung với nhau là Phạm Hải Đ, sinh ngày 02/10/2017. Hai bên thỏa thuận sau khi ly hôn, anh Phạm Minh T sẽ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Phạm Hải Đ. Chị Phạm Thị L sẽ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) kể từ tháng 4 năm 2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được ngăn cản việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Phạm Thị L và anh Phạm Minh T thừa nhận hai người không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết t.

- Về án phí: Chị Phạm Thị L thuận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Chị Phạm Thị L phải chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi.

Chị L đã nộp tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0007994 ngày 23/3/2021, nay khấu trừ, chị L đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Tuyên Hoá;
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

(đã ký)

**Phạm Hữu Tình**